

Số: 167/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 20 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý 115/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2022 về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Số 301/19 đường C, Phường y, Quận z, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số 301/19 đường C, Phường y, Quận z, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn Văn P đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 127/99 quyền số 01/KH do Ủy ban nhân dân Phường 5 Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày ngày 06/10/1999.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn Văn P thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: có 02 con chung tên là Nguyễn Hữu T sinh ngày 26/4/2000 và Nguyễn Ngọc Hồng N sinh ngày 11/10/2009. Đối với anh Nguyễn Hữu T đã thành niên nên các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hai bên thỏa thuận giao trẻ Nguyễn Ngọc Hồng N cho bà Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp nuôi. Cấp dưỡng nuôi con tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Ông Nguyễn Văn P được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người nuôi giữ hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí ly hôn: Án phí giải quyết vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng bà Nguyễn Thị Ngọc H tự nguyện chịu được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà H đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0006990 ngày 07/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Trả lại cho bà H 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- UBND Phường 5, Quận 3, TPHCM;
- Chi cục THADSQ.3
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Phú Oanh